

BÐ, ngày 17 tháng 9 năm 2020

Số: 41/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Đào Thị T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp TP, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Trần Minh T2, sinh năm 1970

Địa chỉ: KP TB, TT TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn:* Ông Trương Khánh H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp TP, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trương Khánh H có nghĩa vụ trả cho bà Đào Thị T số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng tiền gốc và 37.400.000 (ba mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

*yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Về án phí:

Ông Trương Khánh H tự nguyện chịu 3.685.000 (ba triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Đào Thị T 3.675.000 (ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ theo biên lai thu tiền số 0017410 ngày 06/8/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kiều My**